

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2018/HSST
Ngày : 09/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Ông HOÀNG TRÌNH

+ *Các Hội thẩm nhân dân*

1/. Ông MAI PHÚ

2/. Bà TRẦN TRƯỞNG THỊ THIÊN TRÀ

- Thư ký phiên tòa: Ông NGUYỄN VĂN ĐỒNG - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông NGUYỄN VĂN KIỀN - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 10 năm 2018. tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 136/2018/HSST ngày 19 tháng 9 năm 2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/QĐ-HSST ngày 28 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRẦN NGUYỄN HUY T.** Tên gọi khác: N. Sinh ngày 05 tháng 12 năm 1983. Nơi sinh: Lâm Đồng. Nơi ĐKNKTT: 9/1 - N, Phường 6, thành phố Đ, Lâm Đồng. Chỗ ở: 9/1 - N, Phường 6, thành phố Đ, Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: Lớp 6/12. Con ông: Trần Văn Đ, sinh năm 1954; Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1954. Vợ: Công Huyền Tôn Nữ Nhật U, sinh năm 1984, có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2010. Hiện ở tại: 9/1 - N, Phường 6, thành phố Đ, Lâm Đồng. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt ngày 23/5/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, Lâm Đồng, có mặt.

Người bị hại:

Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1967. Hộ khẩu thường trú tại: 9/1 A - N, Phường 6, thành phố Đ, Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 ngày 24/02/2018, sau khi đi nhậu về, Trần Nguyễn Huy T đứng bên hông nhà ông Nguyễn Văn L nói chuyện với ông Trần Văn T. Lúc này ông L đang chăm sóc cây cảnh trước nhà, nghe T nói chuyện to tiếng, nghĩ là T chửi mình nên sau đó giữa ông L và T xảy ra cãi nhau, được ông T can ngăn nên T bỏ vào nhà, còn ông L vẫn tiếp tục ngồi chăm sóc cây cảnh trước nhà. Do bức tức về việc ông L chửi mình nên T vào nhà, lấy một cây kiếm bằng kim loại, cán dài 20cm, lưỡi dài 60cm, đi qua nhà ông L. Thấy ông L đang ngồi làm cây cảnh, T dùng kiếm chém ông L một nhát theo hướng từ trên xuống, ông L phản xạ đưa hai tay lên đỡ thì bị chém trúng tay, T tiếp tục chém ông L nhát thứ hai thì ông L né được và ôm T, đè T xuống, dùng tay đánh vào người T thì được mọi người can ngăn, đưa ông L đi Bệnh viện đa khoa Lâm Đồng cấp cứu.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 105/2018/TgT ngày 07/5/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định: Ông Nguyễn Văn L bị vết thương cắt đứt 2, 3 ngón 2 bàn tay trái; vết thương ngón 3 bàn tay trái, đứt gân duỗi và vết thương ngón 3 bàn tay phải, dài 03cm. Được xác định tỷ lệ thương tật 20%. Quá trình điều tra, bị cáo và gia đình đã thỏa thuận bồi thường cho ông Nguyễn Văn L 100.000.000 đồng. Ông L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận của Hội đồng giám định nêu trên.

Tại Cáo trạng số 137/CT-VKS ngày 17/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng truy tố Trần Nguyễn Huy T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Nguyễn Huy T khai nhận vào tối ngày 24/02/2018, trong khi say rượu, bị cáo về và có nói chuyện với ông T, ở gần nhà T và nhà ông L, do nói to tiếng và bị ông L chửi. Vì vô cớ bị ông L chửi, do bức tức nên bị cáo đã thực hiện hành vi hành vi sử dụng kiếm, chém ông L gây thương tích với các hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng và không thắc mắc khiếu nại gì về nội dung của bản Cáo trạng.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên tòa bị cáo Trần Nguyễn Huy T đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại và lời khai của người làm chứng, không có nội dung gì thay đổi, hành vi của bị cáo cố ý sử dụng hung khí làm ông Nguyễn Văn L bị thương tích với tỷ lệ thương tật 20% đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo thực hiện tội phạm trong khi đang say rượu, người bị hại cũng có một phần lỗi, sau đó trong quá trình điều tra bị cáo đã khai báo thành khẩn và đã bồi thường cho người bị hại, được người bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Huy T từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo. Phần bồi thường:

Quá trình điều tra bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho người bị hại 100.000.000 đồng và tại phiên tòa người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không tiếp tục xem xét đề giải quyết. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo qui định của pháp luật. Bị cáo không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Nguyễn Huy T: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc lợi dụng trong lúc say rượu, chỉ vì một lý do nhỏ nhặt, bị cáo đã có hành vi sử dụng kiếm, là hung khí nguy hiểm, chém vào người khác gây thương tích nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân của mình là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo cố ý gây thương tích cho ông Nguyễn Văn L với tỷ lệ thương tật 20% là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trái pháp luật đến sức khỏe của người khác và gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Nguyễn Huy T đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm do bị cáo thực hiện được qui định tại điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo phạm tội bằng cách sử dụng kiếm, là hung khí nguy hiểm, gây thương tích cho người bị hại với tỷ lệ thương tật là 20%, căn cứ điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm vào tình tiết định khung tăng nặng theo qui định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 nên bị cáo phải bị xét xử theo qui định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo không có tình tiết tăng nặng hình phạt nào theo qui định tại điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo trong khi say rượu đã nói chuyện lớn tiếng với người khác, không xâm phạm gì người bị hại nhưng do hiểu lầm, người bị hại đã chửi bị cáo nên xét về nguyên nhân sự việc, phía người bị hại cũng có một phần lỗi, dẫn đến việc hai bên

xảy ra mâu thuẫn, và bị cáo đã có hành vi gây thương tích cho người bị hại. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt qui định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, cần áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có việc làm ổn định và có nơi cư trú rõ ràng, chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà có thể áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội, dưới sự giám sát, giáo dục của Chính quyền địa phương và gia đình cũng có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã thỏa thuận bồi thường theo yêu cầu của người bị hại, tại phiên tòa hôm nay, người bị hại không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường gì thêm nên không xem xét để giải quyết phần trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và ông Nguyễn Văn L trong bản án này.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án gồm: 01 cây kiếm, cán bằng nhựa, dài 20cm, lưỡi bằng kim loại, dài 60cm và 01 lưỡi cưa dài 50cm, xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] . Tuyên bố bị cáo Trần Nguyễn Huy T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

[2] . Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Huy T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Nguyễn Huy T cho Ủy ban nhân dân Phường 6, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng Chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo có sự thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án sẽ được thực hiện theo qui định tại khoản 4 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ theo qui định tại Luật thi hành án hình sự. Nếu bị cáo cố ý vi phạm việc thực hiện nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, bị cáo có thể sẽ bị Tòa án quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù đã cho hưởng án treo tại Trại giam.

[3] . Áp dụng khoản 4 điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, trả tự do cho bị cáo ngay sau khi tuyên án, nếu bị cáo không còn bị giam giữ vì một lý do nào khác.

[4] . Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu để tiêu hủy: 01 cây kiếm lưỡi bằng kim loại, cán màu đen, lưỡi dài 60 cm, cán dài 20cm và 01 lưỡi cưa dài 50cm.

(Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt ngày 19/9/2018).

[5] . Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về lệ phí, án phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Công an thành phố Đ;
- Thi hành án thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Trình